

## **PHỤ LỤC**

### **ÁP DỤNG ĐỐI VỚI BÊN MUA NHÀ LÀ CÁ NHÂN, TỔ CHỨC NƯỚC NGOÀI**

*(Kèm theo và không tách rời Hợp đồng mua bán căn hộ chung cư số ... ngày ... )*

1. Thời hạn sở hữu Căn hộ của Bên Mua:

- Trường hợp Bên Mua nhà là cá nhân nước ngoài thì được sở hữu Căn hộ tối đa không quá 50 năm kể từ ngày được cấp Giấy chứng nhận. Trường hợp cá nhân nước ngoài kết hôn với công dân Việt Nam hoặc kết hôn với người Việt Nam định cư ở nước ngoài thì được sở hữu Căn hộ ổn định, lâu dài và có các quyền của chủ sở hữu nhà ở như công dân Việt Nam;
- Trường hợp Bên Mua là tổ chức nước ngoài thì được sở hữu Căn hộ tối đa không vượt quá thời hạn ghi trong Giấy chứng nhận đầu tư cấp cho tổ chức đó. Thời hạn sở hữu Căn hộ được tính từ ngày tổ chức được cấp Giấy chứng nhận và được ghi rõ trong Giấy chứng nhận này;
- Thời hạn sở hữu Căn hộ của Bên Mua có thể được gia hạn thêm theo Quyết định của Cơ quan nhà nước có thẩm quyền, được ghi nhận trong Giấy Chứng nhận.

2. Căn hộ sẽ được bàn giao và chuyển quyền sở hữu cho Nhà nước trong các trường hợp sau:

- Trong trường hợp Bên Mua không tiến hành tặng cho hoặc bán Căn hộ cho các đối tượng thuộc diện được sở hữu nhà ở tại Việt Nam trước khi hết hạn sở hữu Căn hộ.
- Bên Mua không được Cơ quan có thẩm quyền chấp thuận việc gia hạn sở hữu Căn hộ.
- Các trường hợp Bên Mua bị Cơ quan có thẩm quyền buộc xuất cảnh, chấm dứt hoạt động tại Việt Nam và/hoặc không thuộc đối tượng được sở hữu nhà ở theo quy định của Pháp luật Việt Nam.

3. Điều khoản khác:

- Trong trường hợp Hợp đồng, Phụ lục Hợp đồng được dịch ra Tiếng Anh hoặc một thứ tiếng khác và có mâu thuẫn với bản Tiếng Việt thì Hợp đồng, Phụ lục Hợp đồng được lập bằng bản Tiếng Việt sẽ được ưu tiên áp dụng.
- Hợp đồng mua bán căn hộ chung cư và các Phụ lục, tài liệu đính kèm Hợp đồng được điều chỉnh bởi Pháp luật Việt Nam.
- Phụ lục này là một phần không thể tách rời của Hợp đồng mua bán Căn hộ chung cư.
- Phụ lục có hiệu lực kể từ ngày ký.

**BÊN MUA**

**BÊN BÁN**